

Số: 42/BC-TA

Bàu Bàng, ngày 11 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tại kỳ họp Hội đồng
HĐND HUYỆN BÀU BÀNG
nhân dân huyện Bàu Bàng về công tác thụ lý và xét xử các loại án năm
Số: 182 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024

ĐẾN Ngày: 11/11/23

Chuyển:

Số và ký hiệu HS: Thực hiện kế hoạch công tác năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng báo cáo trước kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng về tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

1. Tình hình thụ lý, giải quyết các loại án

Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 30/9/2023, TAND huyện Bàu Bàng đã giải quyết 748/857 vụ, việc đã thụ lý các loại, đạt tỷ lệ 87,3%; số vụ án tạm đình chỉ là 04 vụ, không có án quá hạn luật định.

So với năm 2022, thụ lý tăng 10 vụ, việc, giải quyết giảm 10 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết giảm 2,19%.

Trong tổng số 857 vụ, việc thụ lý thì án Dân sự chiếm đa số (chiếm tỷ lệ 43,9%); án Hôn nhân và Gia đình chiếm tỷ lệ 35,8%; án Hình sự chiếm tỷ lệ 16,5%; án Kinh doanh Thương mại chiếm tỷ lệ 3,4%; án Lao động chiếm tỷ lệ 0,5%.

1.1. Công tác giải quyết án hình sự

Giải quyết 134 vụ - 279 bị cáo/141 vụ - 294 bị cáo thụ lý, đạt tỷ lệ 95,03%¹. So với năm 2022, thụ lý tăng 15 vụ việc, giải quyết tăng 09 vụ việc, tỷ lệ giải quyết giảm 4,17%.

Án Hình sự thuộc thẩm quyền giải quyết thụ lý nhiều nhất là tội “Trộm cắp tài sản” (31 vụ, chiếm tỷ lệ 21,99%); tội “Tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép ma túy” (24 vụ, chiếm tỷ lệ 17,02%); tội “Đánh bạc” (19 vụ, chiếm tỷ lệ 13,47%); tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” (15 vụ, chiếm tỷ lệ

¹ Án hình sự có bị cáo là người dưới 18 tuổi: Giải quyết 02 vụ - 02 bị cáo/02 vụ - 02 bị cáo; án có bị cáo phạm tội đối với người dưới 18 tuổi: Giải quyết 06 vụ - 06 bị cáo/07 vụ - 07 bị cáo.

10,64%); tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác (10 vụ, chiếm tỷ lệ 7,09%).

TAND huyện Bàu Bàng đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn 131 bị cáo; hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo 30 bị cáo; cải tạo không giam giữ 01 bị cáo; không có trường hợp bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ phạm tội tham nhũng.

Tình hình giải quyết án hình sự về tham nhũng: TAND huyện Bàu Bàng đã thụ lý 01 vụ – 05 bị cáo về tội Tham ô tài sản (thụ lý cuối tháng 9 năm 2023, chưa giải quyết).

1.2. Công tác giải quyết án dân sự nói chung (Gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động)

Giải quyết 614/716 vụ việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 85,75%. So với năm 2022, thụ lý giảm 08 vụ việc, giải quyết tăng 19 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết tăng 1,65%.

1.2.1 Án Dân sự

Giải quyết 290/376 vụ, việc, đạt tỷ lệ 77,13%. So với năm 2022, thụ lý tăng 111 vụ việc, giải quyết tăng 101 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết tăng 5,83%.

Án Dân sự chủ yếu là tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất (226 vụ, chiếm tỷ lệ 60,1%); tranh chấp về hợp đồng vay tài sản (76 vụ, chiếm tỷ lệ 20,2%); tranh chấp về hợp đồng tín dụng (24 vụ, chiếm tỷ lệ 6,9%).

1.2.2. Án Hôn nhân và gia đình

Giải quyết 297/307 vụ, đạt tỷ lệ 96,74%. So với năm 2022, thụ lý giảm 125 vụ việc, giải quyết giảm 127 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết giảm 1,36%.

Án nhiều nhất là loại việc yêu cầu ly hôn. Nguyên nhân ly hôn chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng về quan điểm, lối sống (279 vụ, chiếm tỷ lệ 90,9%); có một số ít trường hợp do bạo lực gia đình (02), kinh tế (01) và ngoại tình (01).

1.2.3. Án Kinh doanh thương mại

Giải quyết 24/29 vụ, việc, đạt tỷ lệ 82,76%. So với năm 2022, thụ lý tăng 11 vụ việc, giải quyết tăng 11 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết tăng 10,56%.

Án kinh doanh thương mại chủ yếu là tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa (19 vụ, chiếm 65,5%).

1.2.4. Án Lao động

Giải quyết 03/04 vụ, việc, đạt tỷ lệ 75%. So với năm 2022, thụ lý giảm 05 vụ việc, giải quyết giảm 04 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết giảm 2,8%.

Án lao động chủ yếu là tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức sa thải, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

1.3. Công tác giải quyết án hành chính

Trong năm 2023, TAND huyện Bàu Bàng không phát sinh án hành chính.

1.4. Việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp

Trong năm 2023, TAND huyện Bàu Bàng không phát sinh đơn yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp.

1.5. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

- Giải quyết 84/84 trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đạt tỷ lệ 100%.

- TAND huyện Bàu Bàng không có trường hợp xét miễn, giảm, hoãn thời hạn chấp hành quyết định xử lý hành chính.

- So với năm 2022, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tăng 78 hồ sơ.

2. Chất lượng giải quyết các loại vụ án

2.1. Án bị hủy, sửa

Trong 748 vụ, việc đã giải quyết có kháng cáo phúc thẩm: 35 vụ, so với cùng kỳ (30 vụ) tăng 05 vụ; kháng nghị phúc thẩm: 01 vụ (hình sự), so với cùng kỳ (01 vụ) không thay đổi.

Án bị hủy, sửa chung: 10,5 vụ (hình sự 03 vụ, dân sự 05 vụ, kinh doanh thương mại 01 vụ, lao động 01 vụ)/748 vụ, tỷ lệ 1,4%, so với cùng kỳ (0,23%) tăng 1,17%.

+ Do nguyên nhân khách quan: 6,5 vụ (dân sự 2,5 vụ, hình sự 3 vụ, lao động 01 vụ)/748; tỷ lệ 0,8%, so với cùng kỳ (0,23%) tăng 0,57%.

+ Do nguyên nhân chủ quan: 04 vụ/748; tỷ lệ 0,53%, so với cùng kỳ (0%) tăng 0,53%.

2.2. Hòa giải, đối thoại trong giải quyết các loại vụ án của Tòa án

Trong 614 vụ án Dân sự, Hôn nhân và Gia đình, Kinh doanh Thương mại và Lao động đã giải quyết, có 303 vụ hòa giải thành, đạt tỷ lệ 49,35%.

2.3. Công tác thực hiện Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, tổ chức phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết của Quốc hội

TAND huyện Bàu Bàng đã chuyển 537 đơn cho Hòa giải viên; trong đó đã tổ chức hòa giải được 465 đơn, kết quả: Đã hòa giải thành 376 đơn, đạt tỷ lệ 80,86%; hòa giải không thành: 03 đơn, đạt tỷ lệ 0,64%; hòa giải không được: 86 đơn (đạt tỷ lệ 18,49%). Số đơn còn lại là 72 đơn.

Trong năm 2023, TAND huyện Bàu Bàng đã tổ chức 02 phiên tòa trực tuyến.

3. Công tác thi hành án hình sự

TAND huyện đã ban hành đã ban hành 169 quyết định thi hành án hình sự các loại.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo

TAND huyện Bàu Bàng thực hiện tiếp công dân theo đúng quy chế, quy định. Lãnh đạo TAND huyện Bàu Bàng đã tiếp công dân 05 lượt; tiếp nhận 05 đơn khiếu nại, đều thuộc thẩm quyền; đã xử lý và giải quyết 05/05 đơn đạt tỷ lệ 100%, trong đó: 03 khiếu nại không có căn cứ, 02 người khiếu nại không có quyền khiếu nại, rút đơn. TAND huyện Bàu Bàng không phát sinh đơn tố cáo.

Đồng thời, TAND huyện Bàu Bàng đã phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức Diễn đàn “Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2023 vào ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Tại diễn đàn, TAND huyện Bàu Bàng đã lắng nghe các ý kiến thắc mắc của nhân dân về các nội dung liên quan đến các tranh chấp dân sự như: tranh chấp mua bán, hình sự và nhất là các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất (tranh chấp hợp đồng đặt cọc, tranh chấp quyền sử dụng đất về lối đi, yêu cầu chấm dứt hành vi trái pháp luật, ...); các trường hợp cho vay với lãi suất cao hơn lãi suất ngân hàng khi con nợ không trả thì thủ tục khởi kiện ra tòa như thế nào; có bị truy tố hình sự vì tội cho vay lãi cao hơn so với lãi suất ngân hàng không; hộ nghèo, hộ khó khăn khi bị khởi kiện, xét xử tại Tòa án có được Luật sư bảo chữa miễn phí không; tội cố ý gây thương tích thì tỷ lệ thương tật bao nhiêu phần trăm sẽ bị khởi tố hình sự, ... Kết quả giải đáp thắc mắc được nhân dân đồng tình, thống nhất. Bên cạnh đó, với tinh thần cầu thị, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng đã nghiêm túc lắng nghe và tiếp thu những ý kiến đóng góp của nhân dân. Từ đó sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời đưa ra nhiều biện pháp tích cực nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp để phục vụ nhân dân; tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

5. Công tác cải cách hành chính

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; việc sử dụng hộp thư điện tử TAND trong trao đổi thông tin giữa các cơ quan, ban, ngành; sử dụng các phần mềm quản lý án, thống kê án theo đúng yêu cầu của TAND tối cao, thực hiện quản lý đầu vào, đầu ra trong quá trình thụ lý, giải quyết các loại vụ án theo cơ chế một cửa (đầu mối là Văn phòng tại đơn vị).

6. Công tác cải cách tư pháp

6.1. Về biên chế, tổ chức

TAND huyện Bàu Bàng được TAND tối cao phân bổ 14 biên chế. Tính đến ngày 30/9/2023, TAND huyện Bàu Bàng có 13 biên chế, trong đó có 09 Thẩm phán (ngày 01/6/2023, có 01 Thẩm phán được bổ nhiệm công tác tại đơn vị nhưng đồng

thời được biệt phái về công tác tại TAND thị xã Bến Cát), 03 Thư ký và 01 Kế toán.

Ngoài số lượng công chức trong biên chế, TAND huyện Bàu Bàng còn có 05 hợp đồng lao động, gồm lái xe (01), nhân viên văn phòng (02), tạp vụ (01), bảo vệ (01).

6.2. Về chuyên môn

TAND huyện Bàu Bàng tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 01/2017/CT-CA ngày 16/01/2017; Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Chánh án TAND tối cao về công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp. TAND huyện Bàu Bàng đã tổ chức 11 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. TAND huyện Bàu Bàng đã đăng 261 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân.

7. Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương

Việc chuyển giao bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và các văn bản tố tụng cho các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự được thực hiện thường xuyên, đúng quy định của pháp luật và quy chế phối hợp liên ngành. Lực lượng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp phối hợp, hỗ trợ tích cực trong bảo vệ các phiên tòa hình sự; ngoài ra, còn tích cực bảo vệ các phiên tòa khi Tòa án có yêu cầu.

Ngoài ra, đơn vị đã nhận được sự hỗ trợ, phối hợp tốt của UBND và các cơ quan, ban, ngành có liên quan trong công tác giải quyết các loại án.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI THẨM NHÂN DÂN:

- Đoàn Hội thẩm gồm 24 đồng chí. Đoàn Hội thẩm hoạt động theo quy chế, dưới sự giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã và chịu sự quản lý và phân công xét xử của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

- Tất cả các Hội thẩm nhân dân đều được Tòa án nhân dân tối cao cấp kinh phí mua sắm trang phục gồm: quần, áo, giày và cà vạt theo đúng chế độ qui định, khi tham gia xét xử Hội thẩm nhân dân được hưởng phụ cấp xét xử của từng vụ án mà Hội thẩm nhân dân đã tham gia. Khi dự tập huấn nghiệp vụ HTND được bảo đảm các chế độ ăn, nghỉ, đi lại theo qui định.

- Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử 179 vụ án các loại, điều đó cho thấy vai trò rất quan trọng của Hội thẩm nhân dân trong quá trình xét xử; chất lượng tham gia xét xử của Hội thẩm nhân dân ngày càng được nâng lên. Trước khi tham gia xét xử các Hội thẩm có đến Tòa nghiên cứu án, đánh giá chứng cứ của từng vụ án rất khách quan và khi xét xử đặt câu hỏi thẩm vấn đi vào nội dung đi vào trọng tâm của vụ án, làm rõ các vấn đề cần phải giải quyết.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

TAND huyện Bàu Bàng đã quán triệt triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2023. Công tác giải quyết xét xử các vụ án được chú trọng thực hiện; chất lượng xét xử đảm bảo đúng pháp luật, triển khai thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại đúng kế hoạch; không phát sinh án tuyên không rõ ràng làm cho việc thi hành án không thể thực hiện; công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp và các mặt công tác khác được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Đạt được những kết quả trên là do TAND huyện Bàu Bàng luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo TAND tỉnh Bình Dương và cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp, hỗ trợ của các cơ quan, ban, ngành liên quan; sự giám sát thường xuyên của các cơ quan dân cử; đặc biệt là sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể lãnh đạo, Thẩm phán, HTND, Thư ký và người lao động của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự vẫn còn thấp.
- Tỷ lệ án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan cao hơn năm trước.
- TAND huyện Bàu Bàng không có biên chế Văn thư và cán bộ công nghệ thông tin, nên phải ký hợp đồng lao động để thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.
- Đội ngũ Hòa giải viên không có Thư ký giúp việc trong quá trình tổ chức thực hiện phiên hòa giải, đối thoại.

2.2. Nguyên nhân

Đương sự không hợp tác, thường xuyên gây khó khăn cho Tòa án, nhất là ở những vụ tranh chấp đất đai, phức tạp, đông người, đây cũng là loại án chiếm tỷ cao nhất trong số lượng án chưa được giải quyết.

Số lượng án phải giải quyết còn nhiều, có chiều hướng gia tăng mạnh so với năm trước và phải bảo đảm giải quyết trong thời hạn luật định nên tạo nhiều áp lực cho Thẩm phán, Thư ký trong điều kiện hiện nay biên chế còn thiếu.

Trong năm có 01 Thẩm phán học lớp Cao cấp Lý luận chính trị; 01 Thẩm phán nghỉ thai sản; 01 Thư ký học lớp Nghiệp vụ xét xử; 01 Thư ký học lớp Trung cấp Lý luận chính trị; do đó ảnh hưởng đến tỷ lệ giải quyết án.

Các loại án dân sự liên quan đến đất đai phát sinh tình trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước đây theo hình thức đại trà, nên khi thực hiện phương pháp áp thừa thì kết quả đo thực tế khác so với sơ đồ trên giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất, gây khó khăn cho việc thu thập, đánh giá chứng cứ, ảnh hưởng phần lớn đến tiến độ và chất lượng xét xử.

Các đơn tranh chấp về kinh doanh thương mại, dân sự, tính chất phức tạp hơn về hôn nhân gia đình, nên tỷ lệ hòa giải thành không cao, có trường hợp tranh chấp gay gắt, mặc dù hòa giải viên đã tích cực tổ chức hòa giải, đối thoại giữa các bên.

3. Giải pháp khắc phục

- Lãnh đạo đơn vị tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Thẩm phán có án bị hủy, sửa ngay sau khi nhận được kết quả phúc thẩm để kịp thời rút kinh nghiệm, nâng cao tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, kiểm tra kỹ bản án, quyết định trước khi phát hành.

- Tăng cường kiểm tra việc thụ lý, giải quyết án của Thẩm phán thông qua giao ban tuần, nhắc nhở các trường hợp án sắp hết thời hạn chuẩn bị xét xử.

4. Đề xuất, kiến nghị: Không.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác, TAND tỉnh Bình Dương xác định một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đảng các cấp; các văn bản chỉ đạo của TAND tối cao và cấp ủy địa phương về công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ; triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ nhằm xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân có sai phạm gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đạt và vượt chỉ tiêu tỷ lệ giải quyết các loại vụ án theo Nghị quyết của Quốc hội và TAND tối cao quy định. Người đứng đầu các đơn vị tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra CBCC thuộc quyền, đặc biệt là Thẩm phán, Thư ký trong thực hiện nhiệm vụ. Thẩm phán phải chủ động báo cáo những khó khăn, vướng mắc để lãnh đạo đơn vị tháo gỡ, đảm bảo pháp luật được áp dụng thống nhất và công việc được thông suốt. Lãnh đạo các đơn vị chủ động báo cáo lãnh đạo, Ban Cán sự Đảng TAND tỉnh những vụ án, vụ việc theo quy định tại Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc và Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW.

4. Tiếp tục thực hiện tốt cải cách hành chính - tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đặc biệt là việc tổ chức xét xử trực tuyến, phiên



tòa rút kinh nghiệm; công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án; thực hiện công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử TAND.

5. Tiếp tục phối hợp tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, ban, ngành hữu quan trong công tác; rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan có liên quan để việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả.

6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

7. Tăng cường và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; không để xảy ra khiếu nại, tố cáo bức xúc, kéo dài.

8. Tích cực góp ý kiến xây dựng pháp luật; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

9. Tăng cường công tác tài chính kế toán, đảm bảo việc sử dụng các khoản kinh phí minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; thanh quyết toán các khoản chi đúng quy định và kịp thời.

10. Triển khai thực hiện các phong trào thi đua đã đăng ký.

Trên đây là báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng về công tác thụ lý và xét xử các loại án năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024/.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy Bàu Bàng;
- Thường trực HĐND huyện Bàu Bàng;
- Ban Pháp chế HĐND huyện Bàu Bàng;
- Đại biểu HĐND huyện Bàu Bàng;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Tùng